

Bản án số: 362/2017/HSST

Ngày 22/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Minh

Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bảo Nguyên, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vĩnh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 408/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017, Theo quyết định đưa ra xét xử số 380/QĐXX – ST ngày 07/11/2017 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HỮU T, Tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm A, thị trấn VĐ, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Hữu B, con bà: Nguyễn Thị H, gia đình có 2 chị em, bị can là con thứ 2; Có vợ là Hoàng Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con bé sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2001 Công an Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng

Bị bắt quả tang ngày 11/7/2017. Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

2. PHẠM QUỐC T1, sinh năm 1975; Tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm A, Thị trấn VĐ, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Phạm Văn K, con bà: Phạm Thị H3, gia đình có 4 chị em, bị can là con thứ 3; Có vợ là Nguyễn Thị Th, có 02 con; con lớn sinh năm 2000 và con bé 2007; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: Bản án số 116/HSST ngày 23.11.2000 của TAND huyện Thanh Trì,

Thành phố. Hà Nội xử phạt 09 tháng tù treo thời gian thử thách 18 tháng về tội Tổ chức đánh bạc. (bản án này đã được xóa án tích)

Bị bắt quả tang ngày 11/07/2017. Bị can hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Th – sinh năm 1977

Chỗ ở: đường NH, thị trấn VĐ, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ ngày 11/7/2017, tại khu vực tái định cư X2A tổ 29, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Công an phường Yên Sở đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu T, Phạm Quốc T1 đang có hành vi trái phép với chất ma túy, Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hữu T gồm có: 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trong gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động OPPO màu ghi (số Imeil: 869106029478174, số Imei2: 869106029478166), 01 xe máy Wave màu đỏ- đen- bạc, BKS: 29V8- 6475(SK: 603371, SM: 6503344). Thu giữ của Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại di động Nokia màu đen- trắng (có số Imeil: 358079010512020 trong máy, Imeil trên vỏ: 358980028151174) và số tiền 350.000 đồng. Tại chỗ, T1 và T đều thừa nhận gói nhỏ bọc ngoài bằng tờ tiền là Heroin đó T mua về để T1 và T bán lại cho con nghiện để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Quốc T1 và Nguyễn Hữu T ở địa chỉ xóm A, thị trấn VĐ, Thanh Trì, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận Hoàng Mai, Phạm Quốc T1 và Nguyễn Hữu T khai nhận: Lúc 10h00 ngày 11/7/2017, có một thanh niên gọi điện đến số máy của T nhờ mua giúp ma túy heroin với giá 700.000 đồng (T không nhớ số máy của người thanh niên đã điện thoại nhờ T mua giúp ma túy). T đồng ý và đi ra khu vực bến xe Giáp Bát gặp và mua của một người đàn ông không quen 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. Khoảng 10h30 ngày 11/7/2017, Nguyễn Hữu T có gọi điện cho Phạm Quốc T1 bảo T1 chở T đi giao ma túy ở khu tái định cư X2A Yên Sở vì biết T1 có xe máy. T thỏa thuận với T1 là sau khi giao xong heroin, có tiền lời sẽ mua heroin để T1 và T cùng sử dụng chung, T1 đồng ý và đến nhà chở T đi giao ma túy bằng xe máy Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475. Khi cả hai đã tới lối rẽ vào khu tái định cư X2A Yên Sở thì T bảo T1 đổi lái, đồng thời T đưa cho T1 01 bao diêm bên trong có chứa 01 gói ma túy heroin bọc bên ngoài bằng tờ tiền 1.000 đồng. Sau đó T lái xe chở T1 đến khu tái định cư X2A tìm

người để giao ma túy nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an phường Yên Sở phát hiện bắt giữ như đã nêu ở trên.

Theo kết luận giám định số 5404 ngày 25/09/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (được gói trong 01 tờ tiền 1.000 VNĐ) là ma túy loại Heroin, trọng lượng 0,146 gam.

Đối với chiếc điện thoại Nokia 1110i màu đen trắng (số Imei: 358079010512020 trong máy, Imei trên vỏ: 358980028151174) thu giữ của Nguyễn Hữu T, T khai nhận dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy. Số tiền 350.000 đồng thu giữ của T1 là tiền cá nhân không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc điện thoại OPPO màu ghi (số Imei:869106029478174, số Imei2: 869106029478166) thu giữ của Phạm Quốc T1, T1 khai nhận dùng để liên lạc cá nhân. Chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475 (SK: 603371, SM: 6503344) qua tra cứu xe máy vật chứng không có trong cơ sở dữ liệu, chủ đăng kí xe mang tên Phạm Quốc T1, T1 khai chiếc xe là của chị Nguyễn Thị Th – vợ bị cáo mua để sử dụng trong gia đình. Chị Th không biết việc T1 sử dụng xe để đi mua bán ma túy.

Quá trình điều tra không xác minh được các đối tượng đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy với T1 và T nên Cơ quan CSĐT – Công an Quận Hoàng Mai không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 377/CT-VKS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố Nguyễn Hữu T và Phạm Quốc T1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 194 Khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã phân tích vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, kết luận giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu T từ 28 tháng đến 32 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Quốc T1 từ 28 tháng đến 32 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,146gam Heroin;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 1110i màu đen trắng (số Imei: 358079010512020 trong máy, Imei trên vỏ: 358980028151174) của bị can Nguyễn Hữu T;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 OPPO màu ghi (số Imei:869106029478174, số Imei2: 869106029478166) của Phạm Quốc T1;

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475 (SK: 603371, SM: 6503344) của Phạm Quốc T1, trả lại cho chị Nguyễn Thị Th là vợ của T1.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 351.000 đồng thu giữ của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Phạm Quốc T1 đã khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra: Bị cáo T xác nhận vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 11/7/2017 T được một thanh niên gọi điện thoại đến số máy của T nhờ mua ma túy heroin với giá 700.000 đồng. T đồng ý và đi ra khu vực bến xe Giáp Bát gặp và mua của một người đàn ông không quen 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. Khoảng 10h30 ngày 11/7/2017, Nguyễn Hữu T có gọi điện cho Phạm Quốc T1 bảo T1 chở T đi giao ma túy ở khu tái định cư X2A Yên Sở vì biết T1 có xe máy. T thỏa thuận với T1 là sau khi giao xong heroin, có tiền lời sẽ mua heroin để T1 và T cùng sử dụng chung, T1 đồng ý và đến nhà chờ T đi giao ma túy bằng xe máy Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475. Khi cả hai đã tới lối rẽ vào khu tái định cư X2A Yên Sở thì T bảo T1 đổi lái, đồng thời T đưa cho T1 01 bao diêm bên trong có chứa 01 gói ma túy heroin bọc bên ngoài bằng tờ tiền 1.000 đồng. Sau đó T lái xe chở T1 đến khu tái định cư X2A tìm người để giao ma túy nhưng chưa kịp bán thì đã bị Công an phường Yên Sở phát hiện bắt giữ. Cả 02 bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội.

Về chiếc xe máy Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475, tại phiên tòa bị cáo T1 khai chiếc xe đứng tên bị cáo nhưng là do chị Nguyễn Thị Th – vợ bị cáo mua để sử dụng trong gia đình. Bị cáo T1 sử dụng xe để đi mua bán ma túy, chị Th không biết. Chị Th trình bày tại phiên tòa: chiếc xe là tiền của chị mua của một người quen ở Thường Tín, nhưng do chị không biết lái xe nên đăng ký tên chồng để sử dụng trong sinh hoạt gia đình, chị không biết việc bị cáo sử dụng xe để phạm tội. Chị Th đề nghị được nhận lại chiếc xe.

Các bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn T1 đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với các đối tượng mà các bị cáo đã tham gia mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT – Công an Quận Hoàng Mai đã xác minh nhưng không có căn cứ để xử lý nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên, trong quá

trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của cơ quan Công an, Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 12 giờ ngày 11/7/2017, tại khu vực tái định cư X2A tổ 29, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Nguyễn Hữu T và Phạm Quốc T1 đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy heroin được khai nhận là do Nguyễn Hữu T mua tại khu vực bến xe Giáp Bát với giá tiền 200.000 đồng và đang trên đường đi bán cho người gọi mua ma túy từ trước thì bị Công an bắt quả tang tại khu vực tái định cư X2A tổ 29, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội, mục đích của T là bán gói ma túy này để kiếm lời cho bản thân và mua ma túy để cho T1 và bản thân sử dụng.

Hành vi của Nguyễn Hữu T và Phạm Quốc T1 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là chất độc được gây nghiện làm suy kiệt về sức khỏe và kinh tế cho người sử dụng chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà thực hiện hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội để xử lý và cải tạo bị cáo tiến bộ, lao động có ích cho gia đình và xã hội.

[2]. Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo T là người rủ rê bị cáo T1 bán ma túy để kiếm lời, T trực tiếp mua ma túy. Trủ T1 sử dụng xe máy chở đi giao ma túy, nên T giữ vai trò chính trong vụ án. Còn bị cáo T1 là đồng phạm, chở T bằng xe máy đi giao ma túy, do đó vai trò của T1 thấp hơn T.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với Nguyễn Hữu T, bị cáo đã có 1 tiền sự đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo đã được cải tạo, giáo dục pháp luật nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Quốc T1, bị cáo đã có 1 tiền án tuy đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo,

nhận tội nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[4]Về xử lý vật chứng:

Số ma túy đã thu giữ của T, T1 là chất độc hại bị nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0,146gam Heroin

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 1110i màu đen trắng (số Imei: 358079010512020 trong máy, Imei trên vỏ: 358980028151174) của bị cáo Nguyễn Hữu T đã dùng để gọi điện cho T1 để rủ đi mua bán ma túy do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu ghi (số Imei:869106029478174, số Imei2: 869106029478166) của Phạm Quốc T1 dùng để liên lạc với Nguyễn Hữu T để đi bán ma túy do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475 (SK: 603371, SM: 6503344) của bị cáo Phạm Quốc T1 nhưng tiền mua xe là của chị Nguyễn Thị Th – vợ T1, T1 sử dụng xe đi phạm tội chị Th không biết nên trả lại chiếc xe cho chị Th.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại khi vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập khi vật chứng số 51 ngày 21/11/2017.

Đối với số tiền 351.000 đồng của bị cáo Nguyễn Hữu T (trong đó có 1.000 đồng bị cáo dùng để bọc ngoài gói ma túy), áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo phiếu nộp tiền vào tài khoản vào tài khoản số 3949 ngày 31/10 và ngày 21/11/2011 tại kho bạc Nhà nước Quận Hoàng Mai.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Điều 76 ; Điều 99 ; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/07/2017.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Điều 76 ; Điều 99 ; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc T1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T1 25 (hai mươi lăm) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 11/07/2107.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,146gam Heroin;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia 1110i màu đen trắng (số Imei: 358079010512020 trong máy, Imei trên vỏ: 358980028151174) của bị can Nguyễn Hữu T và 01 điện thoại OPPO màu ghi (số Imei:869106029478174, số Imei2: 869106029478166);

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 01 chiếc xe máy kiểu dáng Honda Wave đỏ-đen-bạc, BKS: 29V8 – 6475 (SK: 603371, SM: 6503344), đăng ký mang tên Phạm Quốc T1.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại khi vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập khi vật chứng số 51 ngày 21/11/2017.

Tịch thu 351.000 đồng để sung công quỹ nhà nước theo phiếu nộp tiền vào tài khoản vào tài khoản số 3949 ngày 31/10 và ngày 21/11/2017 tại kho bạc Nhà nước Quận Hoàng Mai.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Hà Nội
- VKSND Quận Hoàng Mai
- Công an Q. Hoàng Mai
- Thi hành án Quận Hoàng Mai; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an TPHN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Long